

Số: 70/BC-HĐND

Bắc Giang, ngày 02 tháng 7 năm 2018

BÁO CÁO

Thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh (Trình kỳ họp thứ 5 HĐND tỉnh Khóa XVIII)

Căn cứ nội dung, chương trình Kỳ họp thứ 5 HĐND tỉnh Khóa XVIII, theo sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách đã tổ chức thẩm tra các báo cáo, dự thảo nghị quyết thuộc lĩnh vực kinh tế - ngân sách của UBND tỉnh trình tại kỳ họp. Qua thẩm tra, kết quả khảo sát, giám sát và thu thập thông tin ở một số ngành, địa phương, cơ sở, Ban Kinh tế - Ngân sách có ý kiến như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ, NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM; NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2018

1. Về tình hình kinh tế 6 tháng đầu năm 2018

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản nhất trí với đánh giá của UBND tỉnh. 6 tháng đầu năm với sự quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, sự chỉ đạo điều hành kịp thời của UBND tỉnh, sự nỗ lực của các cấp, các ngành, của cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân, phát triển kinh tế của tỉnh đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm của tỉnh (GRDP) ước đạt 13,3%, (tăng cao nhất từ trước đến nay, xếp thứ 5/63 tỉnh, thành phố); trong đó có đóng góp tích cực của lĩnh vực công nghiệp - xây dựng, tăng trưởng ước đạt 21,6%, cao hơn 4,6 % so với cùng kỳ năm trước. Kết quả nổi bật trên một số lĩnh vực:

- Sản xuất công nghiệp tiếp tục tăng mạnh, giá trị tăng thêm đạt cao nhất trong nhiều năm trở lại đây. Tổng giá trị sản xuất công nghiệp của tỉnh (giá so sánh) ước đạt 53.840 tỷ đồng, tăng 25,6% so với cùng kỳ; trong đó khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài vẫn đóng vai trò chủ đạo với mức tăng trưởng cao: 27% và đóng góp 82,3% vào giá trị sản xuất công nghiệp của tỉnh. Tín hiệu đáng mừng là một số doanh nghiệp nhà nước lớn như: Công ty Đạm Hà Bắc đã vượt qua giai đoạn khó khăn nhất, cùng với Nhà máy Nhiệt điện Sơn Động, Công ty than 45 gia tăng doanh số, góp phần đưa giá trị sản xuất của khu vực doanh nghiệp nhà nước tăng 29% so với cùng kỳ (là mức tăng cao nhất trong 3 khu vực kinh tế).

- Sản xuất nông nghiệp phát triển tốt cả về sản lượng, quy mô và giá trị sản xuất, nhiều chỉ tiêu đạt và vượt so với cùng kỳ; giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản (giá 2010) ước đạt 10.410 tỷ đồng, tăng 2,9% (cùng kỳ đạt 2%). Sản xuất nông nghiệp theo quy mô lớn có xu hướng tăng, đến nay toàn tỉnh đã có 165 cánh đồng mẫu, tăng 47 mô hình so với kế hoạch. Việc áp dụng quy trình sản xuất tiên tiến và ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp đã được các địa phương triển khai và nhân dân hưởng ứng tích cực; đến nay trên toàn tỉnh đang thực hiện 41 mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, tăng hơn hai lần so kế hoạch dự kiến.

Điểm sáng trong sản xuất nông nghiệp của tỉnh năm nay là được mùa bội thu về vải thiều, tổng sản lượng đạt 215 nghìn tấn, tăng 115 nghìn tấn so với cùng kỳ và đặc biệt là được mùa nhưng không bị rớt giá, đem lại thu nhập cao cho bà con nông dân, đồng thời góp phần gia tăng giá trị sản xuất nông nghiệp và các dịch vụ đi theo. Điều đó cho thấy, các biện pháp chỉ đạo, tổ chức thực hiện đồng bộ của UBND tỉnh từ khâu sản xuất (tăng diện tích vải sớm, mở rộng diện tích sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP...) đến khâu xúc tiến thương mại, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm đã đem lại hiệu ứng tích cực (đã tổ chức thành công diễn đàn kinh tế về sản xuất, tiêu thụ vải thiều và các sản phẩm nông sản chủ lực, đặc trưng của tỉnh; đồng thời có sự vào cuộc tuyên truyền tích cực của báo chí và cộng đồng, qua đó quảng bá rộng rãi cho hình ảnh vải thiều Bắc Giang).

- Tổng thu ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm ước đạt 5.103 tỷ đồng, trong đó thu nội địa 4.639 tỷ đồng, bằng 91,5% dự toán, tăng 90,4%; đáng chú ý là số thu nội địa trừ tiền sử dụng đất và thu từ XSKT ước đạt 1.709 tỷ đồng, bằng 54,5% dự toán, tăng 30,1% so cùng kỳ. Nếu tính riêng trong 5 tháng đầu năm, tiến độ thu nội địa của tỉnh đứng đầu cả nước, thu nội địa trừ tiền sử dụng đất đứng thứ 19/63 tỉnh, thành phố. Đây là kết quả rất tích cực của các biện pháp mà UBND tỉnh đã triển khai quyết liệt ngay từ đầu năm, đồng thời cho thấy chất lượng tăng trưởng kinh tế và chất lượng thu ngân sách của tỉnh đã bước đầu có sự chuyển biến.

- Thu hút đầu tư trực tiếp vẫn nằm trong nhóm dẫn đầu cả nước về số dự án và số vốn đăng ký đầu tư mới (*đứng thứ 6 cả nước về số dự án, đứng thứ 13 về số vốn đăng ký*); 6 tháng đầu năm có 118 dự án được cấp mới và đăng ký tăng thêm, trong đó cấp mới cho 30 dự án đầu tư nước ngoài với số vốn đăng ký trên 109 triệu USD và 59 dự án đầu tư trong nước với số vốn đăng ký đạt trên 783 tỷ đồng. Việc thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực sản xuất nông nghiệp của tỉnh bước đầu có kết quả với 4 dự án, chiếm 9,1% tổng vốn đầu tư trong nước.

- Việc thực hiện kế hoạch đầu tư công và huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng được tập trung chỉ đạo. Tỷ lệ khối lượng thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công cao hơn so với cùng kỳ, ước đến 30/6/2018 khối lượng thực hiện đạt 2.950 tỷ đồng/5.562 tỷ đồng kế hoạch vốn đầu tư, đạt 57%, giá trị giải ngân đạt 53% kế hoạch (tính riêng 5 tháng đứng thứ 17/63 tỉnh, thành phố). Nợ đọng XDCB đã giảm 32,3% so với 31/12/2017. Huy động nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, đô thị được đặc biệt quan tâm: đang triển khai 7 dự án và xem xét thông qua chủ trương đầu tư 8 dự án giao thông theo hình thức BT; đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án khu đô thị và hạ tầng các khu dân cư trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh những kết quả tích cực đã đạt được, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy vẫn còn một số lĩnh vực cần được phân tích, đánh giá sâu hơn để có giải pháp chỉ đạo thực hiện trong thời gian tới, đó là:

Thứ nhất, kinh tế có tốc độ tăng trưởng cao, chất lượng tăng trưởng đã có sự chuyển biến nhưng chưa rõ nét, động lực tăng trưởng chính vẫn từ ngành công nghiệp, giá trị sản xuất ngày càng phụ thuộc vào khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài (*6 tháng đầu năm 2018 khu vực này đóng góp 82,3% giá trị sản xuất*

công nghiệp của tỉnh, tăng 0,9% so với cùng kỳ). Các ngành dịch vụ có tiềm năng phát triển và là khu vực tạo ra giá trị gia tăng cao nhưng chưa có bước phát triển đột phá, tốc độ tăng trưởng thấp hơn so với cùng kỳ. Do đó, cần bổ sung phân tích những yếu tố, nguyên nhân chính tác động đến kết quả tăng trưởng và đánh giá sâu hơn về chất lượng tăng trưởng kinh tế của tỉnh để có định hướng, giải pháp phát triển kinh tế bền vững theo chiều sâu.

- *Thứ hai*, mặc dù UBND tỉnh đã có sự chỉ đạo quyết liệt nhưng chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh chưa cải thiện được nhiều (tăng 3 bậc so với năm 2016), xếp hạng về chỉ số cải cách hành chính không tăng, còn chỉ số hiệu quả hành chính công cấp tỉnh (PAPI) lại giảm 15 bậc so với năm 2016. Một số đại biểu có ý kiến cho rằng những hạn chế trên đã phần nào làm ảnh hưởng đến kết quả thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp của tỉnh. Năm tháng đầu năm tỉnh Bắc Giang vẫn nằm trong nhóm dẫn đầu cả nước về thu hút đầu tư nhưng đạt thấp hơn so với cùng kỳ, nhất là về vốn đăng ký đầu tư (đầu tư trong nước chỉ bằng 3,3%, đầu tư nước ngoài bằng 21,3% so với cùng kỳ). Đề nghị UBND tỉnh đánh giá sâu hơn về kết quả các biện pháp cải thiện môi trường đầu tư, những tồn tại làm ảnh hưởng đến thu hút đầu tư như về thủ tục hành chính, phối hợp thẩm định đầu tư, tiếp cận đất đai, chi phí không chính thức,... và đặc biệt là nguyên nhân chậm tiến độ đầu tư hạ tầng các cụm công nghiệp và các KCN: Quang Châu, Fu Ji, Vân Trung (phần diện tích do Công ty S&G làm chủ đầu tư), để từ đó có biện pháp khắc phục hữu hiệu.

- *Thứ ba*, sản xuất nông nghiệp vẫn phụ thuộc nhiều vào quy mô sản lượng; việc ứng dụng tiến bộ khoa học vào sản xuất nông nghiệp mới chỉ bắt đầu, chưa có nhiều sản phẩm liên kết theo chuỗi giá trị cao, công tác dự báo thị trường chưa đáp ứng yêu cầu. Cần đánh giá sâu hơn về những hạn chế, khó khăn trong công tác dồn điền đổi thửa, tích tụ đất đai và thu hút doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực sản xuất nông nghiệp.

Công tác quản lý đất đai ở một số địa phương còn chưa chặt chẽ, những vi phạm về cấp đất trái thẩm quyền, sai quy hoạch, tự ý chuyển mục đích sử dụng đất... chưa được xử lý kịp thời và có dấu hiệu gia tăng. Việc quản lý đất công ích ở nhiều địa phương còn lỏng lẻo, đến nay còn 40% diện tích đất công ích chưa có hồ sơ quản lý. Cần bổ sung làm rõ nguyên nhân việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cấp giấy chứng nhận sau dồn điền đổi thửa tỷ lệ hiện nay đạt rất thấp và trách nhiệm của một số địa phương chưa chi đủ 10% kinh phí từ nguồn thu tiền sử dụng đất cho công tác đo vẽ lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- *Thứ tư*, việc triển khai các dự án đầu tư theo hình thức BT và tiến độ thực hiện một số dự án trọng điểm của tỉnh như: Trung tâm Logistic, nhà máy nhiệt điện An Khánh, Đường vành đai 4 còn chậm. Công tác quản lý nhà nước trong hoạt động đấu thầu chưa được quan tâm thỏa đáng. Việc lựa chọn nhà thầu ở một số gói thầu còn mang tính hình thức, cạnh tranh chưa cao: hầu hết các gói thầu xây lắp đấu thầu rộng rãi chỉ có 3 nhà thầu nộp hồ sơ dự thầu, 100% các dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư mới sau bước sơ tuyển chỉ còn một nhà đầu tư tham gia nên phải thực hiện chỉ định thầu; việc lập hồ sơ mời thầu,

phân tích đánh giá hồ sơ dự thầu ở một số gói thầu còn để xảy ra sai sót; chưa thực hiện tổ chức đấu thầu xây lắp qua mạng theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ. Các tồn tại trên đã diễn ra nhiều năm nhưng chưa có biện pháp xử lý kịp thời, đề nghị làm rõ nguyên nhân và có biện pháp khắc phục hữu hiệu trong thời gian tới.

Sáu tháng đầu năm, Thường trực HĐND tỉnh đã tiến hành giám sát chuyên đề về việc chấp hành pháp luật trong hoạt động đầu tư các khu đô thị, khu dân cư mới trên địa bàn tỉnh; qua giám sát cho thấy, thời gian qua UBND tỉnh đã quan tâm chỉ đạo đầu tư phát triển hạ tầng đô thị, đẩy mạnh thực hiện các dự án xây dựng khu đô thị mới và khu dân cư, qua đó tạo quỹ đất ở cho nhân dân, góp phần đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa và tăng nguồn thu cho ngân sách tỉnh. Tuy nhiên, kết quả giám sát cũng cho thấy công tác quản lý nhà nước và chấp hành pháp luật trong lĩnh vực này vẫn còn một số tồn tại, hạn chế: việc đánh giá tổng thể về thực trạng đầu tư, dự báo nhu cầu chưa được quan tâm thỏa đáng, kế hoạch hóa chưa cao; nguồn cung đất ở ra nhiều nhưng tỷ lệ xây dựng nhà còn thấp. Chất lượng quy hoạch còn hạn chế, một số đồ án quy hoạch xây dựng khu đô thị, khu dân cư khảo sát chồng lấn lên dự án khác, quy hoạch không hợp lý dẫn đến trong quá trình thực hiện phải điều chỉnh nhiều lần. Việc tuân thủ quy định pháp luật về trình tự, thủ tục, tiến độ thực hiện của một số nhà đầu tư còn hạn chế. Việc xác định giá đất, thời gian quy đổi dòng tiền đối với một số dự án còn chưa sát thực tế; cơ cấu sản phẩm chưa đầy đủ, chưa có biện pháp hiệu quả để quản lý hoạt động bán sản phẩm của các chủ đầu tư.

Trên cơ sở những tồn tại và kiến nghị mà đoàn giám sát đã nêu lên, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, địa phương chấn chỉnh và sớm khắc phục những tồn tại trên trong thời gian tới.

2. Về các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế 6 tháng cuối năm

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản nhất trí với 08 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong Báo cáo của UBND tỉnh; và đề nghị quan tâm thêm một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

- Rà soát kết quả thực hiện, đánh giá sâu tình hình thực tế và dự báo tình hình để có biện pháp tích cực chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm và xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2019 sát với thực tế.

- Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo; xây dựng Đề án nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư tỉnh Bắc Giang đến năm 2030. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp tư nhân, nhất là các doanh nghiệp nhỏ. Tập trung cao cho công tác GPMB, đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng các KCN, CCN và hạ tầng giao thông; đồng thời nghiên cứu bổ sung quy hoạch các CCN dọc tuyến đường vành đai 4 để tạo quỹ đất thu hút đầu tư.

Đẩy mạnh việc hỗ trợ thực hiện các mô hình, dự án ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp. Tiếp tục kêu gọi, khuyến khích hỗ trợ doanh nghiệp tích tụ đất đai, đầu tư vào lĩnh vực sản xuất nông nghiệp và chế biến sản phẩm. Tập

trung tái cơ cấu ngành trồng trọt, nâng cao chất lượng dự báo và hỗ trợ xúc tiến tiêu thụ sản phẩm.

- Triển khai quyết liệt các biện pháp chống thất thu ngân sách; tập trung xử lý, thu hồi nợ đọng thuế, giảm tỷ lệ nợ đọng thuế xuống dưới 5% tổng số thu ngân sách. Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước.

- Tập trung chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư theo hình thức BT và các dự án đầu tư trọng điểm của tỉnh. Bổ sung kế hoạch và đẩy mạnh thực hiện việc cứng hóa đường giao thông nông thôn theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện và có biện pháp xử lý, ngăn chặn hiệu quả các vi phạm trật tự xây dựng.

- Hoàn thiện điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 ở cấp huyện; đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo kế hoạch. Xử lý kịp thời các vi phạm trong quản lý, sử dụng đất đai; lập hồ sơ và quản lý chặt chẽ đất công ích. Nâng cao chất lượng thẩm định báo cáo ĐTM đối với các dự án đầu tư, gắn với công tác hậu kiểm, hạn chế tình trạng vi phạm, gây ô nhiễm môi trường. Giải quyết cơ bản tình trạng khai thác, tập kết đất đá, cát, sỏi trái phép.

3. Báo cáo ước thực hiện dự toán NSNN 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, biện pháp thực hiện NSNN 6 tháng cuối năm 2018

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với báo cáo của UBND tỉnh. Tuy nhiên, để báo cáo đầy đủ và sâu sắc hơn, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị làm rõ một số nội dung:

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 6 tháng đầu năm đạt 5.103 tỷ đồng, trong đó thu nội địa đạt 4.639 tỷ đồng, bằng 91,5% dự toán, tăng 90,4% so với cùng kỳ là kết quả rất đáng khích lệ; tuy nhiên đóng góp chủ yếu vẫn là từ nguồn thu từ sử dụng đất (ước đạt 2.914 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 62,8% số thu nội địa), ba lĩnh vực liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh là: doanh nghiệp nhà nước trung ương, doanh nghiệp nhà nước địa phương và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đều không đạt 50% dự toán; đề nghị đánh giá sâu hơn về cơ cấu và tính bền vững của nguồn thu, để từ đó có biện pháp chỉ đạo phù hợp.

- Số thu từ tiền sử dụng đất trong các năm gần đây đều vượt dự toán rất cao cả về tỷ lệ và giá trị tuyệt đối (năm 2017 vượt dự toán 1.360 tỷ đồng, dự kiến năm 2018 vượt thu 1.900 tỷ đồng), cho thấy chất lượng dự báo trong xây dựng dự toán chưa cao, gây khó khăn trong điều hành ngân sách và là nguyên nhân dẫn tới chuyển nguồn lớn. Đề nghị UBND tỉnh sớm khắc phục tình trạng trên và có biện pháp kiểm soát, hạn chế tình trạng chi chuyển nguồn quá cao như hiện nay (chuyển nguồn năm 2017 sang 2018 là 1.783,1 tỷ đồng, trong đó chi đầu tư xây dựng là 1.034 tỷ đồng, bằng 23,7% kế hoạch vốn đầu tư của tỉnh).

- Đề nghị UBND tỉnh phân tích làm rõ nguyên nhân và giải pháp khắc phục tình trạng nợ đọng thuế vẫn ở mức cao và có xu hướng tăng (ước đến 30/6/2018 tăng 40,9 tỷ đồng, trong đó nợ đọng thuế không có khả năng thu tăng 12,7 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2017).

- Đề nghị tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý chi ngân sách nhà nước theo đúng quy định của pháp luật; xử lý nghiêm túc và chấn chỉnh việc

bổ sung dự toán (nhất là từ nguồn vượt thu) và sử dụng ngân sách sai quy định, tùy tiện, thiếu hiệu quả.

II. KẾT QUẢ THẨM TRA CÁC TỜ TRÌNH, DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA UBND TỈNH THUỘC LĨNH VỰC KINH TẾ - NGÂN SÁCH

Ban Kinh tế - Ngân sách đã thẩm tra 08 dự thảo nghị quyết thuộc lĩnh vực kinh tế - ngân sách (có báo cáo thẩm tra đối với từng dự thảo nghị quyết gửi tại kỳ họp).

Ban Kinh tế - Ngân sách nhất trí về sự cần thiết phải ban hành các nghị quyết đã nêu trong các tờ trình của UBND tỉnh và tham gia một số ý kiến vào các tờ trình, dự thảo nghị quyết; các nội dung thẩm tra đã được UBND tỉnh thống nhất tiếp thu, chỉnh sửa.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Hiện nay hoạt động đầu tư xây dựng các khu đô thị, hạ tầng khu dân cư trên địa bàn tỉnh đang được đẩy mạnh với nhiều hình thức khác nhau (Nhà nước đầu tư hạ tầng khu dân cư rồi đấu giá, nhà đầu tư thực hiện theo cơ chế Khu đô thị mới và thực hiện đầu tư tạo quỹ đất đối ứng cho các dự án BT), nguồn cung đang dồi dào nhưng tỷ lệ xây nhà đạt thấp. Do đó đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo rà soát, đánh giá tổng thể về thực trạng đầu tư, dự báo nhu cầu về đất ở để có kế hoạch phát triển cụ thể trong thời gian tới nhằm sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên đất đai và nâng cao hiệu quả kinh tế của các dự án; đồng thời phân tích, đánh giá ưu điểm và hạn chế giữa các hình thức đầu tư để từ đó xem xét, có tiêu chí lựa chọn hình thức phù hợp với quy mô, tính chất của từng dự án nhằm mang lại hiệu quả cao nhất, hài hòa lợi ích giữa nhà nước và nhà đầu tư.

2. Nghị quyết của HĐND tỉnh về hỗ trợ ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp đang được nhân dân triển khai tích cực, đến nay số mô hình đã tăng gấp hai lần so với kế hoạch và các mô hình bước đầu cho thấy có hiệu quả kinh tế cao, có sức lan tỏa rộng rãi. Đề nghị UBND tỉnh xem xét bổ sung dự toán năm 2018 để thực hiện nội dung này; đồng thời nghiên cứu bổ sung chính sách khuyến khích, hỗ trợ tích tụ đất đai, thu hút doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, sản xuất nông nghiệp quy mô lớn trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, kính trình Kỳ họp thứ 5 HĐND tỉnh Khoá XVIII./.

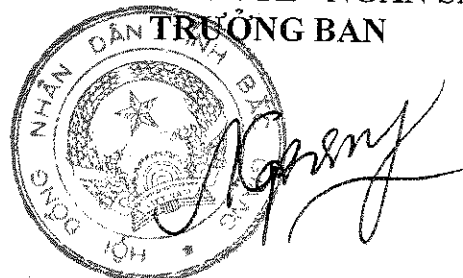
Nơi nhận:

- Lưu VT, TH.

Bản điện tử:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các thành viên Ban Kinh tế - Ngân sách;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các đại biểu dự kỳ họp;
- Lãnh đạo, chuyên viên VP.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH



Nguyễn Kim Phương